

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 217/2022/HS-PT.

Ngày: 14 - 12 -2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Vinh

Ông Nguyễn Hà Giang.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 320/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Văn H, do có kháng cáo của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là đại diện hợp pháp của người bị hại; kháng cáo của anh Nguyễn Văn Duy là đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại, đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo không kháng cáo nhưng liên quan đến kháng cáo của đại diện bị hại:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1999; tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, H, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do;

Văn hóa: 12/12;

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970;

Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971;

Vợ, con: Chưa có;

Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em bị cáo là thứ 2;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991 (Đã chết);

Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện H, tỉnh B.

*** Đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 (Có mặt);
 2. Bà Giang Thị H, sinh năm 1965 (Vắng mặt);
 3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (Có mặt);
- Tất cả đều ủy quyền cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 (Có mặt);
Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, B.

*** Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:**

Ông Lê Văn Tiến, bà Đỗ Thị Nhật Linh, đều là Luật sư văn phòng luật sư Bách Gia Tín, đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (Bà Linh có mặt, ông Tiến vắng mặt).

Trong vụ án còn có 03 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/02/2022, Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 (H không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave, màu sơn vàng đen bạc, biển kiểm soát 98D1- 548.03 (dung tích 97 cm³), đi cắt tóc tại quán tóc “Trọng Nguyễn” ở khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 37 với đường Thanh Niên thuộc tổ dân phố số 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà. Sau khi cắt tóc xong, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 548.03 đi Quốc lộ 37 theo hướng Phú Bình, Thái Nguyên đi Việt Yên, Bắc Giang để về nhà. Khi đi đến đoạn gần ngã tư Biển, thị trấn Thắng, H phát hiện để quên điện thoại tại quán cắt tóc nên điều khiển xe mô tô quay lại quán tóc “Trọng Nguyễn” để lấy điện thoại. H điều khiển xe đi được một đoạn thì rẽ vào cửa hàng điện thoại “Hoàng Lâm” nằm ở bên trái đường theo chiều đi của H với ý định để mua miếng dán điện thoại. Lúc này, H điều khiển xe mô tô của mình vào phần đường của xe đi ngược chiều. H phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 29T1- 138.98 do anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991, trú tại thôn K, xã L, huyện H điều khiển đi ngược chiều và trên cùng làn đường với xe mô tô của H đang đi đến. H điều khiển xe sang bên trái để tránh. Sau đó, H phát hiện xe mô tô do anh C điều khiển bị đổ nghiêng phải trượt rê trên mặt đường, anh C bị ngã lao về phía lề đường bên trái, nhưng do H điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường, phần đường quy định nên xe mô tô do H điều khiển đã va chạm vào phần đầu bên trái của anh C. Hậu quả làm anh C bị chết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hoà tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tử thi; thu giữ 01 (một) đoạn video tên “4839301193679850174.pm4”, dung lượng: 45,3MB; thời lượng: 04 phút 59 giây được trích từ camera trước cửa nhà anh Lương Văn Lưu, sinh năm 1976, trú tại tổ

dân phố số 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, có nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông trên; khám phương tiện do H và anh C điều khiển. Kết quả như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận tổ dân phố số 2, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là mặt đường nhựa, đường thẳng, thoáng, lòng đường rộng 12,70m. Lấy chiều hướng từ Việt Yên, Bắc Giang đi Phú Bình, Thái Nguyên để các định bên phải (P), bên trái (T) trong mô tả hiện trường, đường hơi dốc lên theo hướng đã được chọn, giữa lòng đường có vạch kẻ sơn màu Vàng đứt quãng dùng để phân chia các làn đường ngược chiều. Phần bên phải và bên trái đường có vạch kẻ đường màu trắng đứt quãng dùng để phân chia các làn xe cùng chiều. Lấy mép đường bên trái theo hướng đã chọn làm chuẩn, lấy cột điện ký hiệu 9-III/TT² làm mốc định vị hiện trường.

Xe mô tô biển kiểm soát 29T1-138.98 đổ nghiêng phải và nằm ở phần đường bên trái, đầu xe hướng đi Phú Bình, Thái Nguyên, đuôi xe hướng đi Việt Yên, Bắc Giang, khoảng cách đo từ tâm trục trước xe mô tô vào mép đường trái là 3,32m, khoảng cách đo từ tâm trục sau xe mô tô vào mép đường trái và đến tâm trục sau xe mô tô biển kiểm soát 98D1-548.03 lần lượt là 3,70m và 17,95m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1-548.03 đổ nghiêng trái và nằm sát mép đường trái, đầu xe hơi chệch hướng đi Phú Bình, Thái Nguyên, đuôi xe chệch ra ngoài mép đường trái. Khoảng cách đo từ tâm trục trước xe đến mép đường trái và mốc định vị hiện trường lần lượt là 0,95m và 4,55m. Tâm trục sau xe trùng với mép đường trái và đo đến mốc định vị là 3,33m.

Trên mặt đường có vết trượt màu đen kích thước dài 6,60m, rộng 0,06m nằm ở phần bên trái đường, có chiều hướng từ Phú Bình, Thái Nguyên đi Việt Yên, Bắc Giang. Điểm đầu vết trượt cách mép đường trái và cách mốc định vị lần lượt là 3,4m và 7,97m, điểm cuối vết trượt cách mép đường trái và mốc định vị lần lượt là 04m và 6,99m.

Trên mặt đường có vết xước, dầu vết xước đứt quãng nằm ở phần bên trái đường có chiều hướng từ Phú Bình, Thái Nguyên đi Việt Yên, Bắc Giang. Điểm đầu cách mép đường trái, cách đầu vết trượt màu đen và cách mốc định vị lần lượt là 3,85m, 5,36m và 7,85m. Điểm cuối kết thúc sát để chân chính bên phải xe mô tô biển kiểm soát 29T1-138.98 và cách mép đường trái là 3,55m.

Trên mặt đường có dấu vết màu đỏ (nghỉ là máu) nằm tiếp giáp với vạch kẻ đường màu trắng đứt quãng phần bên trái đường và có kích thước dài 1,70m, rộng 0,5m. Tâm cách mép đường trái và mốc định vị lần lượt là 2,30m và 8,20m.

Trên mặt đường có vết trượt màu đen có kích thước dài 0,42m, rộng 0,06m, nằm ở phần bên trái đường có chiều hướng chệch chéo từ tim đường đi mép đường

bên trái. Khoảng cách đo từ điểm đầu đến mép đường bên trái và đến tâm dấu vết màu đỏ lần lượt là 1,85m và 2,5m, điểm cuối đo đến mép đường bên trái và đến tâm trục sau xe mô tô biển kiểm soát 98D1-548.03 lần lượt là 1,83m và 5,55m.

Trên mặt đường có dấu vết cày xước có chiều hướng chệch chéo từ tim đường đi mép đường bên trái, có độ dài 3,69m. Khoảng cách đo từ đầu vết cày xước đến mép đường bên trái và cuối vết trượt màu đen lần lượt là 1,55m và 2,13m. Điểm cuối trùng với đế chân chính bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1-548.03 và cách mép đường bên trái là 0,48m.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 29T1-138.98:

Xe không có gương chiếu hậu bên phải; Đầu phanh tay bên phải có vết mài sắt kim loại, kích thước (1x1)cm; Ốp nhựa đầu cánh yếm bên phải bị đập vỡ trên diện kích thước (30x7)cm; Mặt ngoài bên phải lớp bánh trước có hai vết mài sắt cao su có kích thước là (10x3)cm và (46x4)cm, lần lượt cách chân van theo chiều kim đồng hồ nhìn từ bên phải xe là 30cm và 40cm; Mặt ngoài đế chân phụ bên phải có vết mài sắt kim loại, kích thước (5x2)cm; Ốp nhựa sườn xe bên phải bị bật khớp định vị; mặt ngoài phần đầu ốp nhựa sườn xe bên phải có vết mài sắt nhựa bám dính chất bột màu trắng, kích thước (10x0,5)cm. Hệ thống hãm, đèn xi nhan, đèn pha và động cơ H động bình thường.

Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 548.03:

Xe không có gương chiếu hậu; Mặt ngoài bên trái ốp đèn pha có vết mài sắt nhựa bám dính chất bột màu trắng, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (8x6)cm; Mặt ngoài phía trên ốp nhựa đèn xi nhan trước bên trái có vết mài sắt nhựa, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (13x8)cm; Đèn xi nhan trước bên trái bị đẩy lùi có hướng từ trái sang phải, từ ngoài vào trong; Đầu tay nắm bên trái có vết mài sắt kim loại bám dính chất bột màu trắng, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (2x1)cm; Mặt ngoài đầu cánh yếm bên trái có vết mài sắt nhựa, chiều hướng từ trái sang phải, kích thước (4,5x2)cm; Cánh yếm bên phải bị vỡ, bật rời khỏi xe; Đầu đế chân chính bên trái có vết mài sắt cao su, kim loại bám dính chất bột màu trắng, kích thước (1x1)cm. Hệ thống hãm, đèn xi nhan, đèn pha và động cơ H động bình thường.

Tại kết luận giám định số 501/KL-KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 98D1- 548.03 và xe mô tô biển số 29T1- 138.98; Dấu vết gãy vỡ, trượt xước sơn nhựa ở đầu dưới cánh yếm bên phải của xe mô tô biển số 98D1- 548.03 được hình thành do va chạm với bề mặt vật tày dạng vải sợi (như cơ thể người mặc quần áo); Dấu vết trượt xước sơn, nhựa, kim loại ở bên trái của xe mô tô biển số 98D1- 548.03 gồm: ốp nhựa đầu xe, cụm đèn, đầu tay nắm được hình thành do va chạm với vật tày cứng, bề mặt không nhẵn. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình xe mô tô biển số 98D1- 548.03 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt

đường tạo nên dấu vết cày xước trên mặt đường ký hiệu số 7; Dấu vết trượt xước sơn, nhựa, kim loại ở bên phải xe mô tô biển số 29T1- 138.98 gồm: lốp bánh trước, tay phanh, cánh yếm, ốp sườn, đế chân sau, được hình thành do va chạm với vật tày, bề mặt không nhẵn. Các dấu vết trên phù hợp với quá trình xe mô tô biển số 29T1- 138.98 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước trên mặt đường ký hiệu số 04; Không đủ cơ sở khoa học để xác định xe mô tô biển số 98D1- 548.03 có va chạm với anh Nguyễn Văn C hay không; Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29T1- 138.98 và xe mô tô biển số 98D- 548.03 với phương tiện khác; Xe mô tô biển số 29T1- 138.98 đổ trên mặt đường tại điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 4, thuộc làn thứ 2 từ phải qua trái theo hướng Phú Bình đi Việt Yên; Không đủ căn cứ để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông qua dấu vết cơ học.

Tại bản kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 10/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 file video có tên “4839301193679850174”; dung lượng 45,3 MB; thời lượng 04 phút 59 giây gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 556/ KL-KTHS ngày 09/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Tại thời điểm 18 giờ 27 phút 45 giây quan sát thấy xe mô tô đang di chuyển có va chạm với cơ thể người ngã trên mặt đường ở phần bên phải xe mô tô; không quan sát thấy vị trí, điểm va chạm giữa xe mô tô với cơ thể người, do chất lượng hình ảnh file video thấp; quan sát thấy vị trí va chạm giữa xe mô tô đang di chuyển với cơ thể người ở trên mặt đường là thuộc phần đường bên trái (có vạch kẻ đường đơn, nét đứt, màu vàng) có trong file video gửi giám định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã cho Nguyễn Văn H xem lại đoạn video thu thập được. Kết quả H khẳng định H là người điều khiển khi mô tô gây tai nạn cho anh Nguyễn Văn C.

Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn C:

Vùng thái dương trái có vết thương rách da kích thước (4x1)cm, xung quanh xung nề kích thước (10x7)cm; Hai mắt nhắm tự nhiên; mũi, miệng và hai tai khô. Vùng má trái có vết trượt da kích thước (3,5x2)cm. Cằm có vết trượt da kích thước (3x2)cm; Cổ phải có 02 vết bầm tím kích thước lần lượt là (3,5x2)cm và (3x1,5)cm; Vai trái có vết trượt da, bầm tím, kích thước (2x1,5)cm; Lưng phải có vết trượt da, kích thước (3x1,5)cm; Mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay trái có vết trượt da kích thước (7x2)cm; Mặt sau khuỷu tay trái có vết trượt da kích thước (3x1,5)cm; Mặt trước khuỷu tay trái có vết trượt da kích thước (5x3,5)cm; Gối phải có 02 vết trượt da kích thước (2x1,5)cm và (1x1)cm; Gối trái có hai vết trượt da kích thước (2x1)cm và (1x0,5)cm. Bộc lộ da đầu vùng thái dương đỉnh trái thấy tụ máu dưới da và cơ thái dương trái, kích thước (13x10)cm, vỡ xương sọ vùng thái dương trái

kích thước (5x0,2)cm. Qua khe xương vỡ có máu màu đỏ chảy ra ngoài. Thu mẫu máu để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4333/22/GDPY ngày 25/02/2022 của Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận: anh Nguyễn Văn C: Chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu não do tai nạn giao thông.

Ngày 14/02/2022, Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang có phiếu kết quả xét nghiệm, xác định nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Văn C là 35,3mg/dl.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: H không có giấy phép lái xe mô tô, khi H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98 D1-548.03 đi theo đường quốc lộ 37 hướng từ Việt Yên đi Phú Bình, Thái Nguyên, do đi không đúng phần đường nên xe mô tô do H điều khiển đã nén qua người anh C làm anh C bị chết.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn Hiếu, sinh năm 1970 (là bố đẻ H) đã thăm hỏi thỏa thuận với gia đình anh C bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (ngày 11/4/2022 là 100.000.000 đồng; hẹn ngày 20/11/2022 bồi thường 50.000.000 đồng); anh Nguyễn Văn Duy, sinh năm 1994 ở thôn Thanh Lay, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa là người đại diện theo ủy quyền đã nhận 100.000.000 đồng. Anh Duy có đơn xin giảm nhẹ cho Nguyễn Văn H.

Tại Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 94/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: 02 (Hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 591; 601 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại do anh Nguyễn Văn Duy đại diện số tiền 175.550.000 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền 120.000.000 đồng đã bồi thường trước. Còn phải bồi thường tiếp số tiền là 55.550.000 đồng (Năm mươi lăm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho 04 con của anh C (Gồm: Cháu Nguyễn Thị Thu Trang, sinh ngày 30/3/2013; cháu Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 25/8/2015; cháu Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 07/10/2017; cháu Nguyễn Anh Hào, sinh ngày 09/5/2021) mỗi

cháu 900.000đồng/tháng/01 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, kể từ ngày anh C chết (ngày 09/02/2022).

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án, lãi suất chậm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Cùng ngày 04/10/2022, ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đều kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H và tăng bồi thường cho đại diện người bị hại.

Tại phiên toà phúc thẩm anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 năm tù là nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 04 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải tăng mức bồi thường đối với các khoản tiền mai táng phí, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi các con của anh Nguyễn Văn C cho đại diện người bị hại như trong đơn đề nghị với tổng số tiền là 1.459.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn Cường và chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt đồng ý như trình bày của anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại, không trình bày gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn H trình bày: Không đồng ý đối với kháng cáo của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà người đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm. Án phí: Ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền, anh Nguyễn Văn Duy không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Luật sư Đỗ Thị Nhật Linh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại tranh luận: Kháng cáo ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đối với bị cáo Nguyễn Văn H là có căn cứ bởi lẽ: Tòa sơ thẩm áp dụng cho bị cáo được

hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, là không đúng quy định của pháp luật vì bị cáo không trực tiếp hay tác động để gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, điều này được chính bố để bị cáo thừa nhận tại phiên tòa sơ thẩm và bản án sơ thẩm cũng đã nhận định. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo cũng không được áp dụng vì kể từ khi xảy ra tai nạn, bị cáo chỉ 02 lần đến gia đình của người bị hại hỏi thăm thỏa thuận bồi thường không hề ăn năn hối cải và còn có thái độ coi thường gia đình bị hại và nhiều lần nói sẽ đem tiền đi lo lót để được giảm nhẹ hình phạt, có lời nói thách thức đối với gia đình người bị hại. Việc Tòa sơ thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trên theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, là trái với quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại đối với bị cáo là có căn cứ vì Tòa sơ thẩm tuyên mức bị cáo phải bồi thường đối với đại diện người bị hại là quá thấp so với mất mát, thiệt hại của gia đình bị hại bởi lẽ: Anh C là lao động chính trong gia đình, là người gánh vác kinh tế của gia đình. Anh C mất đi là mất mát vô cùng to lớn đối với gia đình bị hại để lại vợ đại và 04 con còn nhỏ chưa kể bố mẹ già mà anh C là người phải có trách nhiệm nuôi dưỡng. Trong vụ án này, lỗi là hoàn toàn do bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường các khoản gồm: Tiền mai táng phí 35.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 100 tháng lương cơ sở 149.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi 04 con của anh C đến khi các cháu đủ 18 tuổi, mức cấp dưỡng 2.000.000đồng/1 cháu/1 tháng.

Ông Nguyễn Văn Cường, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của đại diện người bị hại không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận gì.

Đối đáp của đại diện VKS: Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của người bị hại cho rằng bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có cơ sở bởi lẽ, tại trang 07 của Biên bản phiên tòa sơ thẩm, trang 09 của Bản án sơ thẩm, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như diễn biến tại phiên tòa đều thể hiện bị cáo Nguyễn Văn H sau khi gây ra tai nạn có đến gia đình bị hại 02 lần để thăm hỏi và tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Trong tất cả các lời khai và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, nên ý của Luật sư nêu ra là không có căn cứ. Về vấn đề bồi thường, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm không n tranh luận gì thêm.

Luật sư tranh luận đối đáp: Tại phiên tòa sơ thẩm, sau khi Luật sư hỏi thì bố đẻ bị cáo cũng thừa nhận là việc bồi thường không liên quan gì đến bị cáo, tại trang 09 của Bản án sơ thẩm cũng đã nêu ý kiến của Luật sư Tiến đánh giá về vấn đề này. Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo có thái độ thách thức gia đình bị hại và tuyên bố muốn làm gì thì làm, bị cáo có thành khẩn khai báo nhưng không ăn năn hối cải. Do vậy, quan điểm của Luật sư là bị cáo chỉ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H thì thấy: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/02/2022, Nguyễn Văn H (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1-548.03 đi từ nhà đến thị trấn Thắng để cắt tóc, sau khi đi về do để quên điện thoại tại tiệm cắt tóc, H điều khiển xe mô tô quay lại theo đường quốc lộ 37 hướng Việt Yên đi Phú Bình, Thái Nguyên khu vực thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa do đi không đúng làn đường, phần đường quy định, tránh xe đi ngược chiều không đúng quy định (vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ) nên xe mô tô do H điều khiển đã đâm vào người, vào đầu anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991 ở thôn Khánh, xã Lương Phong điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29T1-138.98 bị ngã. Hậu quả anh C bị chết.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, với tình tiết định khung tăng nặng là “Không có giấy phép lái xe theo quy định” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:

Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử thấy:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn H: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 120 triệu đồng, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ngoài ra bị cáo có ông nội Nguyễn Văn Liêm là Liệt sỹ chống Mỹ; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được pháp luật bảo vệ, điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định gây tai nạn giao thông, làm anh Nguyễn Văn C bị chết. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải nghiêm trị bằng hình luật, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (Hai) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng bồi thường cho đại diện người bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Tòa sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định của pháp luật xét xử buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện người bị hại các khoản thiệt hại như sau:

- Tiền mua quan tài, bàn vong, chụp lạnh: 10.000.000 đồng.
- Tiền chi phí mua các vật dụng cần thiết cho khâm liệm: 5.000.000 đồng.
- Tiền chi phí cho dịch vụ tang lễ (thuê thợ kèn, trống): 4.000.000 đồng.
- Tiền chi phí thuê rạp, bàn ghế, ly, chén, bát đĩa: 10.000.000 đồng.
- Tiền chi phí dịch vụ chôn cất: 5.000.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần (95 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đ) = 141.550.000 đồng.

Tổng các khoản là: 175.550.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 120.000.000 đồng, do vậy số tiền này được khấu trừ vào nghĩa vụ bồi thường, còn phải bồi thường tiếp số tiền là 55.550.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 04 con chung của người bị hại, mỗi cháu 900.000đ/tháng/01 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, kể từ ngày anh C chết (Ngày 09/02/2022). Hội đồng xét xử thấy, Tòa sơ

thẩm xét xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện người bị hại cũng như phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi các con chung của anh C, chị Hiền là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại cũng như quan điểm của Luật sư nêu ra, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại, kháng cáo yêu cầu bồi thường về tính mạng nên được miễn nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H không có kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H và tăng bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại của ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; 585; 591; 601 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại do số tiền 175.550.000 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền 120.000.000 đồng đã bồi thường trước. Còn phải bồi thường tiếp số tiền là 55.550.000 đồng (Năm mươi lăm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho 04 con của anh C (Gồm: Cháu Nguyễn Thị Thu Trang, sinh ngày 30/3/2013; cháu Nguyễn Phương Thảo, sinh ngày 25/8/2015; cháu Nguyễn Thu Ngân, sinh ngày 07/10/2017; cháu Nguyễn Anh Hào, sinh ngày 09/5/2021) mỗi cháu 900.000đồng/tháng/01 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, kể từ ngày anh C chết (ngày 09/02/2022).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn nộp án phí cho ông Nguyễn Văn Cường, bà Giang Thị Huệ, chị Nguyễn Thị Hiền là người đại diện hợp pháp của người bị hại và anh Nguyễn Văn Duy là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại.

5. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương